

DEVELOPING ENTREPRENEURIAL COMPETENCE FOR STUDENTS IN TEACHING ECONOMIC AND LEGAL EDUCATION IN HIGH SCHOOLS

Lê Hoàng Nam^{*1}, Vũ Thị Thúy Hằng²

* Corresponding author
Email: namlh@hnue.edu.vn

¹ Hanoi National University of Education
136 Xuan Thuy, Cau Giay, Hanoi, Vietnam

² Email: hangvuthithuy@vnu.edu.vn
VNU University of Education,
Vietnam National University, Hanoi
144 Xuan Thuy, Cau Giay, Hanoi, Vietnam

Received: 25/12/2024

Revised: 28/02/2025

Accepted: 09/4/2025

Published: 20/4/2025

Abstract: The 2018 General Education Program for Civic education is designed with a scientific, innovative, open, and modern approach, aiming to cultivate five key virtues and three specialized competencies in students. Economic and Legal Education serves as a breakthrough in curriculum reform, incorporating economic knowledge and business education into the high school program to provide early and proactive career orientation for students. This integration aligns with the country's human resource development needs in the current context. Consequently, entrepreneurial competence can also be considered a specialized competency of the subject. This paper explores the subject's themes related to entrepreneurial competence and highlights the importance of actively innovating the teaching process in Economic and Legal Education to foster entrepreneurial competence for high school students today.

Keywords: *Economic and Legal education, teaching, entrepreneurship, entrepreneurial competence, the 2018 General Education Program.*

PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC KHỞI NGHIỆP CHO HỌC SINH TRONG DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT Ở CÁC TRƯỜNG PHỔ THÔNG HIỆN NAY

Lê Hoàng Nam^{*1}, Vũ Thị Thúy Hằng²

* Tác giả liên hệ
Email: namlh@hnue.edu.vn

¹ Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
136 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam

² Email: hangvuthithuy@vnu.edu.vn
Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội
144 Xuân Thủy, Cầu Giấy,
Hà Nội, Việt Nam

Nhận bài: 25/12/2024

Chỉnh sửa xong: 28/02/2025

Chấp nhận đăng: 09/4/2025

Xuất bản: 20/4/2025

Tóm tắt: Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 môn Giáo dục công dân có quan điểm, mục tiêu và yêu cầu xây dựng chương trình theo hướng đảm bảo tính khoa học, đổi mới, mở và hiện đại, nhằm hình thành 5 phẩm chất và 3 năng lực đặc thù cho học sinh. Môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật là khâu đột phá trong đổi mới chương trình khi những kiến thức kinh tế và giáo dục kinh doanh được đưa vào chương trình phổ thông nhằm định hướng nghề nghiệp cho học sinh từ sớm, từ xa đáp ứng yêu cầu về phát triển nguồn nhân lực của đất nước trong bối cảnh mới. Vì vậy, năng lực khởi nghiệp cũng có thể xem như là một năng lực đặc thù của môn học. Trong phạm vi bài viết, tác giả làm rõ về các chủ đề môn học gắn với năng lực khởi nghiệp và lưu ý việc đổi mới tích cực quá trình dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật để phát triển năng lực khởi nghiệp cho học sinh ở các trường phổ thông hiện nay.

Từ khóa: *Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, dạy học, khởi nghiệp, năng lực khởi nghiệp, Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.*

1. Đặt vấn đề

Mục tiêu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật ở cấp Trung học phổ thông được xác định: “Ở giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp: Giáo dục Kinh tế và Pháp luật là môn học được lựa chọn theo nguyện vọng và định hướng nghề nghiệp của học sinh” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018). Với nội dung này, môn học thể hiện bước đột phá trong việc đưa các kiến thức kinh tế, giáo dục

kinh doanh, quản trị sản xuất trường phổ thông, nhằm khơi dậy tinh thần khởi nghiệp từ sớm cho học sinh. Do đó, nội dung của môn học (đặc biệt là phần Giáo dục kinh tế) được thiết kế thể hiện rõ tính định hướng nghề nghiệp cho học sinh, đặc biệt là với nội dung giáo dục kinh tế. Do đó, nếu tổ chức dạy học tốt thì sẽ phát triển được năng lực khởi nghiệp cho học sinh, đáp ứng quan điểm và mục tiêu đổi mới giáo dục hiện nay. “Theo kinh nghiệm của

Singapore và nhiều nước khác, vào hai năm cuối bậc Trung học, học sinh phải học và thi các môn kinh tế - kinh doanh và kế toán. Qua đó, nhà trường dạy những khái niệm căn bản về điều hành kinh tế quốc gia, quản trị xí nghiệp, ý nghĩa của kinh doanh và kế cả những thủ tục để mở công ty” (Hoàng Văn Hải và cộng sự, 2012). Do đó, năng lực khởi nghiệp cần được bổ sung, phát triển trong các năng lực đặc thù và yêu cầu cần đạt của chương trình môn học. Muốn phát triển năng lực khởi nghiệp cho học sinh (thực chất là sự cụ thể hóa các năng lực đặc thù của môn học: Năng lực điều chỉnh hành vi, năng lực phát triển bản thân, năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động thực tiễn kinh tế xã hội) thì việc lựa chọn các chủ đề trọng tâm, bài học phù hợp và kết hợp linh hoạt các phương pháp dạy học có ý nghĩa quyết định.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Năng lực khởi nghiệp và phát triển năng lực khởi nghiệp cho học sinh phổ thông

Khởi nghiệp: Theo nghĩa rộng là: “Sự bắt đầu của một nghề nghiệp, tạo nền tảng cho một sự nghiệp... những người bắt đầu làm việc ăn lương cho cơ quan nhà nước, làm thuê cho các doanh nghiệp cũng là những người khởi nghiệp” (Lê Thị Khánh Vân, 2017). Khởi nghiệp luôn thể hiện đặc trưng là tính sáng tạo và tính tăng trưởng, có nghĩa là tạo ra các ý tưởng, sản phẩm mới và thúc đẩy sự tăng trưởng của nền kinh tế.

Khởi nghiệp sáng tạo: Được hiểu chính là các Startup, là hoạt động khởi nghiệp với những giải pháp công nghệ, kỹ thuật sáng tạo mới, mang lại sản phẩm mới, giá trị mới và tạo sự tăng trưởng cao cho xã hội.

Tinh thần khởi nghiệp: Là tinh thần đổi mới, sáng tạo. Tinh thần khởi nghiệp luôn thể hiện đặc trưng: “Có hoài bão và khát vọng kinh doanh; Có khả năng kiến tạo cơ hội kinh doanh; Độc lập và dám làm, dám chịu trách nhiệm; Phát triển ý tưởng sáng tạo và đổi mới phương pháp giải quyết vấn đề; Bền bỉ và dám chấp nhận rủi ro, thất bại; Có đạo đức kinh doanh và trách nhiệm xã hội” (Lê Thị Khánh Vân, 2017).

Giáo dục khởi nghiệp: “Là sự can thiệp có mục đích của các nhà giáo dục trong việc truyền đạt những kiến thức cũng như kỹ năng cần thiết để người học có thể tồn tại trong thế giới kinh doanh” (Võ Văn Hiền, Lê Hoàng Văn Trang, 2020). Trong nhà trường, khi học sinh được trang bị các tri thức về khởi nghiệp thì việc định hướng nhu cầu, tạo động cơ khởi nghiệp sẽ tăng lên nhanh hơn. Như vậy, bản chất của hoạt động giáo dục khởi nghiệp theo hướng tiếp cận năng

lực hiện nay là hình thành năng lực sáng tạo, khởi nghiệp cho học sinh, giúp các em có đủ tri thức, kỹ năng tham gia trực tiếp vào các hoạt động sản xuất kinh doanh hiện tại và có thể làm chủ, có thể trở thành chủ thể sáng nghiệp trong tương lai.

Năng lực khởi nghiệp (Entrepreneurial competencies): Có quan niệm cho rằng, đây chính là năng lực quản trị gắn với doanh nghiệp nhỏ và vừa (Colombo và Grilli) hoặc năng lực khởi nghiệp chính là năng lực và sự tăng trưởng của doanh nghiệp (Bird và Baun) (Trần Minh Thu, Dương Thị Hoài Nhung, 2020). Từ định nghĩa về năng lực trong giáo dục, có thể hiểu năng lực khởi nghiệp là tổng hợp các đặc điểm và thuộc tính tâm lý sáng tạo, tinh thần chấp nhận rủi ro, sẵn sàng đương đầu với thách thức của cá nhân cùng với những khả năng thích ứng và kỹ năng phù hợp với những yêu cầu đặc trưng của hoạt động sản xuất kinh doanh, thúc đẩy sự hình thành và phát triển hoạt động kinh doanh. Như vậy, năng lực khởi nghiệp ở đây là những thuộc tính tâm lý, phẩm chất tiềm tàng, vốn có trong mỗi học sinh; luôn mang bản chất sáng tạo, tinh thần dám nghĩ, dám làm, luôn học hỏi và nhận thức và trách nhiệm xã hội của bản thân. Nếu năng lực này được khơi dậy, phát huy sẽ thúc đẩy học sinh trở thành chủ thể sáng nghiệp, khởi nghiệp, có thể trở thành doanh nhân.

Năng lực khởi nghiệp của học sinh phổ thông là toàn bộ các đặc điểm và thuộc tính tâm lý sáng tạo, tinh thần chấp nhận rủi ro, dám nghĩ, dám làm, đương đầu với thách thức, luôn học hỏi cùng với những hiểu biết, khả năng thích ứng và kỹ năng phù hợp của một học sinh đáp ứng yêu cầu và đặc trưng của hoạt động sản xuất kinh doanh, thúc đẩy sự hình thành và phát triển hoạt động kinh doanh, tạo ra các giá trị kinh tế, văn hóa, xã hội. Như vậy, năng lực khởi nghiệp của học sinh phổ thông luôn bao gồm các thành tố: Kiến thức cơ bản về khởi nghiệp, thái độ và phẩm chất khởi nghiệp, kỹ năng khởi nghiệp.

Phát triển năng lực khởi nghiệp cho học sinh thông qua dạy học là dưới sự tổ chức, hướng dẫn học tập một cách có mục đích, kế hoạch của người thầy nhằm trang bị cho học sinh những kiến thức khởi nghiệp cơ bản, từ đó hình thành thái độ, phẩm chất khởi nghiệp cùng các kỹ năng khởi nghiệp ngay trong nhà trường phổ thông. Từ đó, học sinh có thể tiến hành các hoạt động khởi nghiệp dưới sự hướng dẫn của nhà trường và gia đình, xã hội. Như vậy, việc phát triển năng lực khởi nghiệp cho học sinh hiện nay là xu thế phù hợp với yêu cầu thị trường lao động, đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế; phát triển các

ý tưởng và cơ hội kinh doanh, biết tạo ra việc làm và tham gia vào hoạt động lao động sản xuất vật chất, góp phần xây dựng đời sống kinh tế - xã hội. Kinh nghiệm trên thế giới cũng cho thấy, các quốc gia thành công là những quốc gia có nhiều học sinh, sinh viên sớm khởi nghiệp thành công.

2.2. Phát triển năng lực khởi nghiệp cho học sinh trong dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật

2.2.1. Những thuận lợi trong việc phát triển năng lực khởi nghiệp cho học sinh trong dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật

Thứ nhất, môn học Giáo dục Kinh tế và Pháp luật trang bị những kiến thức khởi nghiệp cơ bản nhất cho học sinh phổ thông. Những kiến thức thuộc về giáo dục kinh doanh được đưa vào nhà trường phổ thông làm phong phú thêm tri thức kinh doanh khởi nghiệp cho học sinh, tạo tiền đề cho các em bước vào giai đoạn học nghề và tham gia thị trường lao động sau này, phù hợp với định hướng phân luồng trong giáo dục hiện nay. Vì vậy, quan điểm xây dựng chương trình và mục tiêu môn học thể hiện việc trang bị tri thức kinh tế trực tiếp, định hướng nghề nghiệp cho học sinh khi tiếp tục các bậc học cao hơn. Môn học thể hiện: “Chương trình môn học có 09 nội dung Kinh tế và Pháp luật và 03 chuyên đề học tập ở mỗi lớp. Trong đó, Giáo dục Kinh tế ở lớp 10 có 06 nội dung và 01 chuyên đề học tập; lớp 11 có 06 nội dung và 01 chuyên đề học tập; lớp 12 có 06 nội dung và 02 chuyên đề học tập; phần còn lại là nội dung giáo dục pháp luật (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018), trong đó những kiến thức kinh tế nhằm mục tiêu hướng nghiệp sớm, đào tạo nguồn nhân lực sớm, phân luồng học sinh, gắn với thực tiễn đời sống kinh tế, chính trị, xã hội cũng như phát triển năng lực khởi nghiệp sáng tạo cho học sinh” (Vũ Thị Thúy Hằng, Lê Hoàng Nam, 2024).

Thứ hai, môn học giúp hình thành thái độ và phẩm chất khởi nghiệp cho sinh phổ thông. Chẳng hạn, qua các chủ đề như: Sản xuất kinh doanh và các mô hình sản xuất kinh doanh; Mô hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ; Lập kế hoạch kinh doanh; Thị trường lao động và việc làm; Ý tưởng cơ hội kinh doanh và các năng lực cần thiết của người kinh doanh; Cạnh tranh, cung cầu trong kinh tế thị trường; Thị trường và cơ chế thị trường... giúp học sinh có thể hiểu được tinh thần doanh nhân, tinh thần doanh nghiệp, khía cạnh đạo đức trong kinh doanh, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, nhận thức được tính công bằng trong sản xuất kinh doanh, hình thành phẩm chất dám nghĩ, dám làm, dám

chịu trách nhiệm, tự tin, chủ động, kiên trì, bền bỉ, tinh thần luôn học hỏi, đổi mới, tin tưởng vào khả năng bản thân, đương đầu với quyết định của mình, không ngại khó khăn, thất bại...

Thứ ba, việc đổi mới phương pháp giáo dục từ chương trình môn học: “Kết hợp sử dụng các phương pháp dạy học truyền thống với các phương pháp dạy học hiện đại theo hướng tích cực hóa hoạt động của người học; tăng cường sử dụng các phương pháp dạy học đặc thù của môn học như: giải quyết vấn đề, phân tích trường hợp điển hình kết hợp nêu những tấm gương công dân tiêu biểu; xử lý tình huống có tính thời sự về đạo đức, pháp luật và kinh tế trong cuộc sống hàng ngày; thảo luận nhóm; đóng vai; dự án...” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018) là cơ sở cho việc phát triển các kĩ năng khởi nghiệp cơ bản cho học sinh trung học phổ thông như: kĩ năng giao tiếp và thuyết phục, kĩ năng lập kế hoạch kinh doanh, kĩ năng làm việc nhóm, kĩ năng tư duy sáng tạo và đổi mới... Có thể mô tả khái quát về các thành phần năng lực khởi nghiệp cần có trong môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật dưới đây:

Như vậy, căn cứ vào bảng kết nối giữa các chỉ báo năng lực khởi nghiệp với các nội dung chủ đề, bài học trong môn học có thể thấy môn học là môi trường cho việc đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra và đánh giá học sinh nhằm mục tiêu phát triển năng lực khởi nghiệp và định hướng nghề nghiệp.

2.2.2. Một số biện pháp nhằm phát triển năng lực khởi nghiệp cho học sinh trong dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật

a. Xác định mục tiêu phát triển năng lực khởi nghiệp cho học sinh trong mỗi chủ đề và bài học để xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp

Mục đích: Làm thay đổi nhận thức của giáo viên về sự cần thiết đưa các yêu cầu cần đạt về phát triển năng lực khởi nghiệp của học sinh vào bài dạy từ đó giúp đạt được mục tiêu của môn học với hiệu quả cao.

Cách thức thực hiện: Căn cứ vào các chủ đề môn học và mỗi bài, khi xác định yêu cầu cần đạt của mỗi chủ đề, mỗi nội dung bài dạy, giáo viên có thể lựa chọn các nội dung gắn với kiến thức khởi nghiệp hoặc các biểu hiện cụ thể của phẩm chất, kĩ năng khởi nghiệp để đưa vào kế hoạch dạy học. Như vậy, khi giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học gắn với mục tiêu phát triển năng lực khởi nghiệp cần chuẩn bị các tư liệu, phương tiện, phương pháp phù hợp, gắn với những hoạt động thể hiện năng lực khởi nghiệp trong tiến trình của bài dạy. Giáo viên cần

Bảng 1: Các thành phần năng lực khởi nghiệp trong môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật

STT	Chủ đề	Kiến thức khởi nghiệp cơ bản	Thái độ và phẩm chất khởi nghiệp	Kỹ năng khởi nghiệp cơ bản
Lớp 10	Chủ đề 1: Nền kinh tế và các chủ thể của nền kinh tế.	- Hoạt động kinh tế và mô hình hoạt động sản xuất kinh doanh. - Chủ thể kinh tế trong hoạt động kinh sản xuất kinh doanh.	- Hình thành trách nhiệm bản thân trong hoạt động kinh tế. - Có tinh thần học hỏi.	- Kỹ năng giao tiếp, thuyết phục. - Kỹ năng làm việc nhóm. - Kỹ năng tư duy sáng tạo.
	Chủ đề 2: Thị trường và cơ chế thị trường.	- Khái niệm thị trường, cơ chế thị trường. - Phân biệt các loại thị trường, chức năng thị trường.	- Tôn trọng tính khách quan của thị trường. - Tinh thần chịu trách nhiệm, sẵn sàng đương đầu với thách thức của thị trường.	- Kỹ năng nhận diện đánh giá rủi ro. - Kỹ năng tư duy và đổi mới sáng tạo. - Kỹ năng làm việc nhóm; giao tiếp, thuyết phục.
	Chủ đề 4: Sản xuất kinh doanh và các mô hình sản xuất kinh doanh.	- Một số mô hình sản xuất kinh doanh.	- Tinh thần học hỏi, tự tin. - Tinh thần của chủ thể sản xuất kinh doanh.	- Kỹ năng tư duy sáng tạo, đổi mới, thiết kế ý tưởng. - Kỹ năng lập kế hoạch kinh doanh - Kỹ giao tiếp, hợp tác. - Kỹ năng tổ chức, phân công, theo dõi tiến độ công việc.
	Chủ đề 5: Tín dụng và cách sử dụng các dịch vụ tín dụng.	- Tín dụng và các dịch vụ tín dụng.	- Tinh thần trách nhiệm trong sử dụng các dịch vụ tín dụng.	- Kỹ năng giao tiếp, thuyết phục. - Kỹ năng làm việc nhóm. - Kỹ năng tư duy sáng tạo trong sử dụng tín dụng.
	Chủ đề 6: Lập kế hoạch tài chính cá nhân.	- Các loại kế hoạch tài chính và cách lập kế hoạch tài chính.	- Tinh thần luôn học hỏi, tự tin vào bản thân. - Tinh thần dám chịu trách nhiệm. - Khả năng kiểm soát bản thân.	- Kỹ năng lập kế hoạch và quản lý tài chính các nhân. - Kỹ năng quản lý rủi ro.
	Chuyên đề 10.2: Mô hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ.	- Kiến thức về doanh nghiệp vừa và nhỏ. - Lập quy trình tổ chức hoạt động doanh nghiệp vừa và nhỏ.	- Yêu thích kinh doanh. - Tinh thần học hỏi, dám nghĩ, dám làm, tự tin, chủ động.	- Kỹ năng tư duy sáng tạo, đổi mới, thiết kế ý tưởng. - Kỹ năng lập kế hoạch hoạt động của doanh nghiệp nhỏ. - Kỹ giao tiếp, hợp tác. - Kỹ năng tổ chức, phân công, theo dõi tiến độ công việc.
Lớp 11	Chủ đề 1: Cạnh tranh, cung, cầu trong kinh tế thị trường.	- Những vấn đề chung về cạnh tranh, cung cầu.	- Phê phán hành vi cạnh tranh không lành mạnh. - Tinh thần kiên trì, bền bỉ và công bằng, minh bạch, trách nhiệm trong cạnh tranh.	- Kỹ quản lý rủi ro. - Kỹ năng hợp tác, giao tiếp.
	Chủ đề 2: Lạm phát, thất nghiệp.	- Biểu hiện, nguyên nhân, hậu quả và vai trò của Nhà nước đối với lạm phát, thất nghiệp.	- Có trách nhiệm đối với chính sách của nhà nước. - Tinh thần kiên trì, không ngại khó khăn trong môi trường kinh doanh.	- Kỹ quản lý rủi ro. - Kỹ năng hợp tác, giao tiếp. - Kỹ năng tổ chức, theo dõi công việc.

STT	Chủ đề	Kiến thức khởi nghiệp cơ bản	Thái độ và phẩm chất khởi nghiệp	Kĩ năng khởi nghiệp cơ bản
	Chủ đề 3: Thị trường lao động, việc làm.	- Hiểu biết về thị trường lao động và thị trường việc làm.	- Tinh thần kiên trì, bền bỉ khi tham gia thị trường lao động. - Tinh thần dám nghĩ, dám làm khi lựa chọn nghề nghiệp, tìm kiếm việc làm.	- Kĩ năng hợp tác, giao tiếp. - Kĩ năng tổ chức, theo dõi công việc. - Kĩ năng tư duy sáng tạo, thiết kế ý tưởng mới.
	Chủ đề 4: Ý tưởng, cơ hội kinh doanh và các năng lực cần thiết của người kinh doanh.	- Hiểu được ý tưởng và năng lực cần thiết của người kinh doanh.	- Tinh thần tìm tòi, học hỏi. - Tinh thần chủ động, tự tin. - Tinh thần dám chịu trách nhiệm.	- Kĩ năng sáng tạo, đổi mới, thiết kế ý tưởng. - Kĩ năng quản lý rủi ro. - Kĩ năng hợp tác, giao tiếp, thuyết phục. - Kĩ năng lập kế hoạch kinh doanh
	Chủ đề 5: Đạo đức kinh doanh.	- Biểu hiện và sự cần thiết của đạo đức, phẩm chất nhà kinh doanh.	- Tinh thần tìm tòi, học hỏi. - Tinh thần chủ động, tự tin, kiên trì, bền bỉ. - Tinh thần dám chịu trách nhiệm của người kinh doanh, doanh nghiệp.	- Kĩ năng sáng tạo, đổi mới, thiết kế ý tưởng. - Kĩ năng quản lý rủi ro. - Kĩ năng hợp tác, giao tiếp, thuyết phục. - Kĩ năng lập kế hoạch kinh doanh.
	Chủ đề 6: Văn hóa tiêu dùng.	- Vai trò của văn hóa tiêu dùng và đặc điểm văn hóa tiêu dùng Việt Nam.	- Tinh thần phê phán hành vi tiêu dùng thiếu văn hóa. - Tinh thần dám chịu trách nhiệm của người kinh doanh, doanh nghiệp.	- Kĩ năng sáng tạo, đổi mới, thiết kế ý tưởng. - Kĩ năng quản lý rủi ro. - Kĩ năng hợp tác, giao tiếp, thuyết phục. - Kĩ năng lập kế hoạch kinh doanh.
	Chuyên đề 11.2: Một số vấn đề về pháp luật lao động.	- Những nội dung cơ bản của pháp luật lao động.	- Trung thực trong tuân thủ pháp luật lao động. - Tinh thần dám chịu trách nhiệm của người kinh doanh, doanh nghiệp.	- Kĩ năng hợp tác, giao tiếp, thuyết phục. - Kĩ năng lập kế hoạch kinh doanh.
	Chủ đề 1: Tăng trưởng và phát triển kinh tế.	- Phân biệt giữa tăng trưởng và phát triển kinh tế.	- Tinh thần dám nghĩ dám làm. - Tinh thần tích cực, chủ động tham gia hoạt động sản xuất tại gia đình, địa phương.	- Kĩ năng phản biện. - Kĩ năng hợp tác, giao tiếp, thuyết phục. - Kĩ năng lập kế hoạch kinh doanh.
	Chủ đề 2: Hội nhập kinh tế quốc tế.	- Các hình thức hội nhập kinh tế quốc tế.	- Tích cực, chủ động, sáng tạo học tập, lao động. - Tinh thần tìm tòi, học hỏi.	- Kĩ năng giao tiếp, thuyết phục, hợp tác - Kĩ năng quản lý rủi ro, lập kế hoạch kinh doanh.
	Chủ đề 3: Bảo hiểm và an sinh xã hội	- Các loại bảo hiểm và chính sách an sinh	- Tích cực, chủ động, sáng tạo học tập, lao động. - Tinh thần tìm tòi, học hỏi.	- Kĩ năng giao tiếp, thuyết phục, hợp tác. - Kĩ năng quản lý rủi ro, lập kế hoạch kinh doanh.
Lớp 12	Chủ đề 4: Lập kế hoạch kinh doanh	- Các bước lập kế hoạch kinh doanh.	- Tích cực, chủ động, sáng tạo học tập, lao động. - Tinh thần tìm tòi, học hỏi. - Tinh thần dám chịu trách nhiệm của người kinh doanh, doanh nghiệp.	- Kĩ năng phản biện - Kĩ năng hợp tác, giao tiếp, thuyết phục. - Kĩ năng lập kế hoạch kinh doanh.

STT	Chủ đề	Kiến thức khởi nghiệp cơ bản	Thái độ và phẩm chất khởi nghiệp	Kỹ năng khởi nghiệp cơ bản
	Chủ đề 5: Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.	- Hình thức và ý nghĩa của việc thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.	- Tinh thần trung thực - Tinh thần dám nghĩ, dám làm, sáng tạo, chủ động. - Tinh thần vì cộng đồng, biết phê phán hành vi thiếu trách nhiệm.	- Kỹ năng giao tiếp, thuyết phục, hợp tác. - Kỹ năng quản lý rủi ro, lập kế hoạch kinh doanh. - Kỹ năng phản biện
	Chủ đề 7: Một số quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh tế	- Các quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong kinh tế.	- Tinh thần trung thực - Tinh thần dám nghĩ, dám làm, sáng tạo, chủ động. - Tinh thần vì cộng đồng, biết phê phán hành vi sai trái trong kinh doanh.	Kỹ năng giao tiếp, thuyết phục, hợp tác. - Kỹ năng quản lý rủi ro, lập kế hoạch kinh doanh. - Kỹ năng phản biện
	Chủ đề 9: Một số vấn đề cơ bản của pháp luật quốc tế.	- Các nguyên tắc của Tổ chức thương mại thế giới (WTO).	- Tinh thần dám nghĩ, dám làm, sáng tạo, chủ động. - Tinh thần vì cộng đồng, biết phê phán hành vi sai trái trong kinh doanh.	Kỹ năng giao tiếp, thuyết phục, hợp tác. - Kỹ năng quản lý rủi ro, lập kế hoạch kinh doanh. - Kỹ năng phản biện.
	Chuyên đề 12.2: Một số vấn đề về Luật Doanh nghiệp.	- Một số nội dung cơ bản của Luật Doanh nghiệp.	- Tinh thần trung thực. - Tinh thần dám nghĩ, dám làm, sáng tạo, chủ động. - Tinh thần vì cộng đồng, biết phê phán hành vi sai trái trong kinh doanh.	- Kỹ năng giao tiếp, thuyết phục, hợp tác. - Kỹ năng quản lý rủi ro, lập kế hoạch kinh doanh. - Kỹ năng phản biện, tranh luận.
	Chuyên đề 12.3: Việt Nam trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.	- Đường lối và chính sách hội nhập quốc tế của Việt Nam.	- Tinh thần dám nghĩ, dám làm, sáng tạo, chủ động. - Tinh thần dám chịu trách nhiệm của người kinh doanh, doanh nghiệp. - Tinh thần tìm tòi, học hỏi.	- Khả năng thích ứng và đổi mới với những thay đổi của môi trường kinh doanh. - Kỹ năng giao tiếp, thuyết phục, hợp tác.

chuẩn bị những kiến thức kinh doanh khởi nghiệp phù hợp, sưu tầm thông tin, tư liệu, video, phim, chuyện kể, nhân vật, tình huống... Đồng thời gắn với mỗi đơn vị kiến thức và hoạt động dạy học, giáo viên chọn một đến hai phương pháp đặc trưng trong nhằm phát triển được kỹ năng khởi nghiệp. Giáo viên cần chuẩn bị hoặc cho học sinh chuẩn bị các phương tiện như tranh ảnh minh họa, phiếu thảo luận nhóm, phiếu bài tập cá nhân, phiếu điều tra, phiếu báo cáo, bài tập tình huống...

Ví dụ, khi dạy bài 6, chủ đề 5, lớp 12 “Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp” thì trong yêu cầu cần đạt nên đưa thêm nội dung về việc cần xác định trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp khi xác định mục tiêu, điều kiện, chiến lược kinh doanh cũng như xác định cơ hội và rủi ro kinh doanh của doanh nghiệp. Học sinh hiểu sự cần thiết cần thực hiện trách nhiệm xã hội của công ty khi xây dựng bản kế hoạch kinh doanh. Giáo viên có thể chuẩn bị trước

một số câu chuyện, tư liệu, hình ảnh, video hoặc có thể tìm một số tình huống có thật trên báo mạng, báo giấy, truyền hình và xây dựng một số công cụ đánh giá như phiếu điều tra, phiếu báo cáo cho học sinh để lồng ghép trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp trong bản kế hoạch trong kinh doanh để phát triển năng lực khởi nghiệp cho học sinh.

b. Lựa chọn hình thức và phương pháp dạy học phù hợp, ưu tiên phương pháp dự án nhằm phát triển năng lực khởi nghiệp cho học sinh

Mục đích: Nhằm giúp giáo viên lựa chọn và kết hợp hài hòa các hình thức và phương pháp dạy học để nhằm đạt được mục tiêu môn học, trong đó có nội dung trang bị kiến thức khởi nghiệp, phẩm chất khởi nghiệp và kỹ năng khởi nghiệp cho học sinh. Trong dạy học môn học, giáo viên có thể tổ chức các buổi hội thảo, các câu lạc bộ khởi nghiệp để học sinh có cơ hội tham gia, trải nghiệm. Ngoài ra, giáo viên có thể tổ chức các chuyến tham quan doanh nghiệp

tại địa phương, khuyến khích học sinh tham gia diễn đàn khởi nghiệp, gặp gỡ doanh nhân trong các buổi nói chuyện, tổ chức cho học sinh tham gia các dự án khởi nghiệp nhỏ tại nhà trường, cộng đồng, địa phương. Giáo viên có thể dạy học cho học sinh qua trải nghiệm khởi nghiệp, qua giải quyết vấn đề khởi nghiệp. Có thể thấy, phương pháp dạy học dự án có nhiều ưu điểm trong việc phát triển năng lực khởi nghiệp cho học sinh phổ thông bởi phương pháp này có khả năng gắn lí thuyết với thực tiễn, giúp học sinh hứng thú, tạo động cơ học tập và phát triển năng lực giải quyết vấn đề sáng tạo, thể hiện tính tự chủ của học sinh khi giải quyết một nhiệm vụ học tập, cho nên phương pháp này “gắn tư duy với hành động, gắn nhà trường và xã hội, góp phần tích cực vào việc hình thành và phát triển năng lực làm việc tự lực, năng lực sáng tạo, năng lực giải quyết các vấn đề phức hợp, tinh thần trách nhiệm và khả năng cộng tác của người học, hình thành các phẩm chất của người lao động mới” (Nguyễn Lăng Bình, Đỗ Hương Trà, 2017). Quy trình dạy học dự án từ việc lựa chọn chủ đề, lập kế hoạch, thu thập thông tin, xử lí thông tin, tổng hợp thông tin đến việc xây dựng sản phẩm, báo cáo sản phẩm và đánh giá sản phẩm hoàn toàn hợp logic với quá trình kích thích tư duy khởi nghiệp, phát triển năng lực khởi nghiệp cho học sinh.

Ví dụ, trong việc lựa chọn chủ đề và phát triển các ý tưởng từ chủ đề qua sơ đồ tư duy trong bước đề xuất và lập kế hoạch dự án giúp cho học sinh thực sự trưởng thành trở thành một chủ thể kinh doanh chủ động, tích cực, sáng tạo, năng động trong việc đưa ra các ý tưởng khởi nghiệp nếu đó là các chủ đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Quá trình phát triển các ý tưởng trong các bước lập kế hoạch cũng có thể gia tăng, khơi dậy năng lực khởi nghiệp của học sinh.

Cách thức thực hiện: Trong mỗi hoạt động dạy học, giáo viên nên chọn đưa các yêu cầu cần đạt của phẩm chất, kiến thức, kĩ năng khởi nghiệp vào một trong các hoạt động dạy học. Quá trình dạy học dự án nhằm phát triển năng lực khởi nghiệp cho học sinh tuân theo các bước dạy học thông thường, cụ thể như sau: Xác định mục tiêu dạy học phát triển năng lực khởi nghiệp và lập kế hoạch dạy học dự án cho việc phát triển năng lực khởi nghiệp; Tổ chức quy trình dạy học dự án khởi nghiệp; Kiểm tra, đánh giá năng lực khởi nghiệp của học sinh.

Ví dụ, khi minh họa về chủ đề 4, bài 5, lớp 12 “Lập kế hoạch kinh doanh”, giáo viên cần giúp học

sinh hiểu, phân tích, đánh giá và xây dựng được kế hoạch kinh doanh cụ thể cho bản thân để làm một cách chi tiết như: kế hoạch kinh doanh đồ lưu niệm, quần áo, văn phòng phẩm, bánh kẹo, giấy dép... tùy thuộc vào điều kiện, hoàn cảnh gia đình, địa phương, đồng thời khuyến khích học sinh có những cam kết cụ thể về sản phẩm kinh doanh khởi nghiệp từ bản kế hoạch kinh doanh của mình để đưa vào khâu tổng hợp, báo cáo kết quả và đánh giá rút kinh nghiệm. Trong dạy học dự án, nội dung phát triển năng lực khởi nghiệp, giáo viên nên kết hợp với sử dụng phương pháp dạy học thảo luận nhóm nhỏ, sơ đồ tư duy và phương pháp tình huống.

Ngoài việc dạy học trên lớp, tổ chức hoạt động trải nghiệm là một hình thức dạy học tích cực cho phát triển năng lực khởi nghiệp. Đặc biệt, giáo viên cần chuẩn bị và giao cho học sinh nhiều bài tập tình huống nhằm đánh giá được hành vi sản xuất, kinh doanh khởi nghiệp và đánh giá các được hoạt động thực hành khởi nghiệp kinh doanh của các cá nhân.

Ví dụ, ở bài 5, chủ đề 4, lớp 12: “Lập kế hoạch kinh doanh”, qua việc sử dụng phương pháp dự án và phương pháp sơ đồ tư duy, giáo viên có thể giúp học sinh hiểu và phát triển sáng tạo được các ý tưởng kinh doanh, biết lập kế hoạch kinh doanh trong ngắn hạn, trung hạn, dài hạn, biến ý tưởng, ước mơ thành hiện thực. Qua việc làm một số bài tập tình huống tìm hiểu về các kế hoạch kinh doanh, những thành công và thất bại trong khởi nghiệp kinh doanh, học sinh có thể thấy được tầm quan trọng của khát vọng vươn lên làm giàu, góp phần phát triển kinh tế xã hội, luôn có khát khao làm giàu cho bản thân, gia đình và xã hội.

Lưu ý đối với giáo viên trong quá trình dạy học dự án là vẫn nên kết hợp linh hoạt các phương pháp dạy học để tiến hành nhằm đảm bảo hiệu quả và khả thi nếu muốn phát triển năng lực khởi nghiệp cho học sinh. Ví dụ, có thể kết hợp phương pháp dự án với phương pháp sử dụng sơ đồ tư duy, phương pháp tình huống một cách phù hợp với nội dung kiến thức, kế hoạch dạy học trong mỗi chủ đề, bài dạy.

c. Kiểm tra, đánh giá năng lực khởi nghiệp của học sinh

Mục đích: Nhằm hoàn thiện vòng khâu của quá trình dạy học, giúp đạt được hiệu quả mục tiêu phát triển năng lực khởi nghiệp của học sinh. Vì vậy, đối với học sinh bậc trung học phổ thông thì cần gia tăng đánh giá chương trình, bản kế hoạch kinh doanh cũng như khả năng triển khai kế hoạch đó của bản

thân học sinh và kết quả đánh giá các chương trình, kế hoạch kinh doanh khởi nghiệp của người khác của mỗi học sinh qua bài học.

Cách thức thực hiện: Cần chuẩn bị và giao cho học sinh các bài tập tình huống, qua phiếu thảo luận, phiếu điều tra, phiếu bài tập cá nhân, phiếu báo cáo... gắn với yêu cầu phát triển năng lực khởi nghiệp. Tiêu chuẩn kiểm tra, đánh giá học sinh có thể dựa trên yêu cầu cần đạt về năng lực khởi nghiệp và định hướng nghề nghiệp. Cụ thể là: mức độ hiểu các kiến thức khởi nghiệp, hình thành các phẩm chất khởi nghiệp, hình thành kỹ năng khởi nghiệp.

Chẳng hạn, khi đánh giá học sinh ở bài 6, chủ đề 5, lớp 12, giáo viên có thể cho học sinh làm một bài tập tình huống về cạnh tranh lành mạnh và cạnh tranh không lành mạnh giữa hai doanh nghiệp, sau đó điền vào phiếu đánh giá ủng hộ, không ủng hộ. Đồng thời, giáo viên có thể giao cho học sinh bài tập về nhà về việc lập kế hoạch kinh doanh thể hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp nếu vào vai trò là chủ một doanh nghiệp.

Lưu ý khi thực hiện biện pháp này, giáo viên cần phải sắp xếp thời gian xây dựng bài tập tình huống, lựa chọn tư liệu và chuẩn bị công cụ đánh giá. Nếu giao cho học sinh về nhà làm thì giáo viên cũng cần

có quỹ thời gian hợp lý trên lớp hay ở nhà để đánh giá học sinh. Vì vậy, nếu điều kiện học sinh có sử dụng điện thoại thông minh, mạng Internet tại nhà thì việc giao bài tập, cho học sinh xây dựng kế hoạch nhằm đánh giá sẽ thuận lợi hơn.

3. Kết luận

Chương trình môn học Giáo dục công dân 2018 được xây dựng đảm bảo tính mở, có thể hình thành các phẩm chất khởi nghiệp, kỹ năng khởi nghiệp cho học sinh phổ thông. Vì vậy, có thể coi năng lực khởi nghiệp là một năng lực đặc thù của môn học. Nội dung môn học cho phép giáo viên có thể khai thác các kiến thức khởi nghiệp, thái độ và tinh thần khởi nghiệp, kỹ năng khởi nghiệp ở mỗi chủ đề học tập để phát triển năng lực khởi nghiệp cho học sinh. Để hoàn thành mục tiêu này, giáo viên cần vận dụng linh hoạt các hình thức và phương pháp dạy học, kết hợp với phương pháp dự án; thực chất của quá trình dạy học này là thường xuyên lồng ghép các yêu cầu thuộc về năng lực khởi nghiệp vào mỗi chủ đề, mỗi bài dạy và theo hướng kiểm tra, đánh giá thường xuyên về thái độ, khả năng và hoạt động, sản phẩm khởi nghiệp của học sinh, mang lại hiệu quả giáo dục cao hơn.

Tài liệu tham khảo

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình Giáo dục phổ thông môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật*.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng lần thứ XIII*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Nguyễn Lăng Bình, Đỗ Hương Trà. (2017). *Dạy và học tích cực một số phương pháp và kỹ thuật dạy học*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- Hoàng Văn Hải. (2012). *Tinh thần doanh nghiệp Việt Nam trong hội nhập*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Võ Văn Hiền, Lê Hoàng Văn Trang. (2020). *Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp của sinh viên Trường Đại học Tiền Giang*, 16(2), 170-192.
- Vũ Thị Thúy Hằng, Lê Hoàng Nam. (2024). *Giáo dục văn hóa kinh doanh cho học sinh trong dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật ở trường trung học phổ thông hiện nay*, *Tạp chí Giáo dục*, tập 24 (9), 149-154.
- Nguyễn Hữu Thái Hòa. (2017). *Để Việt Nam trở thành quốc gia khởi nghiệp*. Kỷ yếu Hội thảo Khoa học Quốc tế Phát triển năng lực sáng tạo và cơ hội cho các ý tưởng kinh doanh khởi nghiệp, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, tr.370-375.
- Nguyễn Thị Thu Hoài. (2020). *Hướng dẫn dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật theo Chương trình Giáo dục phổ thông mới*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- Nguyễn Việt Lộc. (2011). *Tinh thần kinh doanh - cơ sở xây dựng hệ giá trị văn hóa doanh nhân Việt Nam*. *Tạp chí Khoa học, Đại học Quốc gia Hà Nội*, 27, 232-239.
- Phạm Văn Sơn. (2017). *Khởi nghiệp sáng tạo trong thời đại toàn cầu hóa: lý luận và thực tiễn*. Kỷ yếu Hội thảo Khoa học Quốc tế Phát triển năng lực sáng tạo và cơ hội cho các ý tưởng kinh doanh khởi nghiệp, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, tr.375-384.
- Trần Minh Thu, Dương Thị Hoài Nhung. (2020). *Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng tới năng lực khởi nghiệp của sinh viên Trường Đại học Ngoại thương*, *Tạp chí Quản lý kinh tế*, số 130, tr.1 -tr.16.
- Lê Khánh Vân. (2017). *Sự cần thiết của kiến thức cho khởi nghiệp thành công*. Kỷ yếu Hội thảo Khoa học Quốc tế Phát triển năng lực sáng tạo và cơ hội cho các ý tưởng kinh doanh khởi nghiệp, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, tr.350-362.